

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục lên trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các sông, kênh rạch trong khu vực lên chậm trong những ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 09/8 đến 13/8/2022

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		08/8	So với cùng kỳ 2021	So với TBNN	09/8	10/8	11/8	12/8	13/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	1.53 0.88	-0.18 0.16	-1.14 -1.51	1.78 0.92	1.93 0.97	1.99 1.03	2.03 1.07	2.05 1.14
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max Min	1.35 0.44	-0.16 0.29	-0.43 -0.74	1.63 0.37	1.78 0.41	1.84 0.46	1.88 0.49	1.90 0.55
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	2.26 2.05	0.07 0.18	-0.94 -1.04	2.42 2.15	2.57 2.20	2.63 2.26	2.67 2.30	2.69 2.37
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.46 0.65	-0.23 0.20	-0.70 -1.15	1.73 0.67	1.88 0.72	1.94 0.78	1.98 0.82	2.00 0.89
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	1.35 0.16	-0.19 0.24	-0.23 -0.46	1.63 0.13	1.78 0.17	1.84 0.22	1.88 0.25	1.90 0.31
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	1.38 0.48	-0.21 0.20	-0.52 -0.88	1.64 0.44	1.79 0.48	1.85 0.53	1.89 0.56	1.91 0.62
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	0.68 0.49	0.29 0.21	-0.82 -0.98	0.67 0.48	0.74 0.54	0.78 0.58	0.83 0.63	0.90 0.70
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.49 0.38	0.20 0.23	-0.21 -0.24	0.48 0.37	0.55 0.45	0.59 0.50	0.64 0.56	0.71 0.64
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.71 0.42	0.15 0.12	-0.36 -0.59	0.71 0.44	0.78 0.50	0.82 0.55	0.87 0.61	0.94 0.69
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.80 0.59	0.11 0.13	-0.02 -0.19	0.80 0.60	0.87 0.69	0.91 0.75	0.96 0.82	1.03 0.91
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	0.50 0.38	0.18 0.20	-0.23 -0.29	0.50 0.36	0.57 0.45	0.61 0.50	0.66 0.56	0.73 0.63
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.93 0.67	0.17 0.12	0.00 -0.18	0.93 0.69	1.00 0.68	1.04 0.72	1.09 0.78	1.16 1.03
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.20 0.70	0.14 0.13	-0.17 -0.53	1.20 0.73	1.27 0.71	1.31 0.75	1.36 0.81	1.43 1.01
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.93 0.59	0.16 0.11	-0.11 -0.36	0.93 0.64	1.00 0.73	1.04 0.79	1.09 0.86	1.14 0.96

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức tương đương BĐI. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 09/8/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan